

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày 22-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Nga.

Bà Phạm Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 175/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Ngọc A, sinh ngày 09 tháng 01 năm 1972 tại H; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 105 A, phường Q, thành phố H, tỉnh H; hiện lang thang không nơi ở cố định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Quang N (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Nguyễn Thị L, có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 09/8/2018, chuyển tạm giam từ ngày 14/8/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ 00 phút ngày 08/8/2018, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Lê Chân phối hợp với Công an phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, Hải Phòng làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên địa bàn phát hiện Nguyễn Đức H,

sinh năm 1974; trú quán: số 5/41/229 M, phường D, quận L, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16M2-3226 chở Lê Văn H, sinh năm 1981; trú quán: Tổ dân phố C, T, quận H, H và Phan Ngọc A có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra tại khu vực trước cửa nhà số 527 T, quận L, H. Khi tiến hành kiểm tra lực lượng Công an đã thu giữ được 02 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng nghi ma túy, 01 cân tiểu ly trong ngăn ngoài túi sách đeo trên người Phan Ngọc A. Tại khu vực xe mô tô đỗ, lực lượng công an thu trên mặt đường gần bánh xe phía sau bên phải 02 túi nilon màu trắng chứa 05 viên nén màu hồng nghi ma túy. Ngoài ra, còn thu giữ của Phan Ngọc A 02 điện thoại di động đã qua sử dụng (một chiếc đã hỏng), 02 dao gấp và 01 túi có dây đeo vai; thu giữ của Lê Văn H 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng; thu giữ của Nguyễn Đức H 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng, 01 xe mô tô biển kiểm soát 16M2-3226 và 860.000 đồng.

Kết luận giám định số 450/KLGD ngày 11/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Phan Ngọc A cân nặng 6,1256 gam là Ketamine;

05 viên nén màu hồng thu giữ dưới đất gần vị trí xe đỗ cân nặng 0,4924 gam là Methamphetamine.

Phan Ngọc A khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 07/8/2018, Phan Ngọc A gặp Lê Văn H tại khu vực đối diện ngõ 273 đường T, Ngọc A có vay của H 100.000 đồng để trả tiền sửa xe máy và vì không có tiền nên Ngọc A nảy ý định bán 02 túi ma túy đang mang theo người để lấy tiền chi tiêu. Ngọc A đã nói với H là có 30 gam muối (tức là ma túy) và nhờ H tìm hộ người mua. H đã gọi điện cho ai đó (Ngọc A không nghe được nội dung) và bảo Ngọc A cùng đi ra ngã tư P. Khoảng 20 phút sau có một người đi xe máy đến (H chỉ nói là bạn H có tên là H). Sau đó, cả ba cùng nhau đi ăn đêm. Ăn xong, H rủ H và Ngọc A về nhà H chơi, trên đường đi đến khu vực trước cửa nhà số 527 T thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra và thu giữ 02 túi ma túy mà Ngọc A đang cất trong túi đeo trên người. Về nguồn gốc 02 túi ma túy bị thu giữ, Ngọc A khai là của Bùi Minh Đ - sinh năm 1973; trú quán: Q, xã N, huyện A, H cho Ngọc A vào ngày 29/7/2018 tại nhà nghỉ trên đường N, quận N, H. Do chất lượng kém, nên Ngọc A không sử dụng mà cất giữ để sẽ bán lại kiếm lời. Còn 05 viên nén màu hồng mà Cơ quan Công an thu giữ dưới mặt đường, Ngọc A không thừa nhận là của mình và cũng không biết của ai.

Lê Văn H khai nhận: Sau khi Ngọc A nhờ H tìm người mua ma túy, H đã nhắn tin cho một người bạn xã hội tên L nhưng L từ chối, sau đó H gọi điện cho Nguyễn Đức H để tìm người mua ma túy và H đã nhận lời. H không nói cho Ngọc A biết là đã tìm được người mua ma túy mà chỉ rủ Ngọc A đi ra ngã tư P. Khi H gặp H và Ngọc A tại khu vực ngã tư P thì cả ba không bàn bạc gì về việc mua bán ma túy của Phan

Ngọc A mà cùng rủ nhau đi ăn đêm. Ăn xong, H rủ H và Ngọc A về nhà H chơi. Khi cả ba đi đến khu vực trước cửa nhà số 527 T thì bị Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ. H không biết Ngọc A mang ma túy theo người, không được Ngọc A cho xem ma túy. Khi H đến, H cũng chưa nói với Ngọc A là H sẽ mua ma túy, chỉ rủ nhau đi ăn đêm. Khi H rủ về nhà H chơi thì H nghĩ là để bàn việc mua bán ma túy. Đối với 05 viên nén màu hồng cơ quan Công an thu giữ dưới mặt đường, H không nhận là của mình và cũng không biết của ai.

Nguyễn Đức H khai nhận: Khoảng 01 giờ ngày 08/8/2018, H gọi điện thoại rủ H đi ăn đêm. Khi H đến chỗ hẹn ở khu vực ngã tư P gặp H và bạn của H là Ngọc A. Cả 3 người cùng đi ăn, sau đó H bảo H chở H và Ngọc A đi về nhà H. Trên đường đi đến khu vực trước cửa nhà số 527 đường T thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, do yêu cầu bất ngờ nên H mất lái và làm đổ xe xuống đường. Sau đó Công an có thu giữ 02 túi nghi là ma túy của Ngọc A. H không biết Ngọc A có ma túy, không thừa nhận việc H gọi điện cho H để tìm người mua ma túy, không bàn bạc việc mua bán ma túy với H, không nhận 05 viên nén màu hồng mà cơ quan Công an đã thu giữ dưới mặt đường là của H và H cũng không biết của ai.

Bùi Minh Đ khai nhận: Trước đó khoảng tháng 6/2018 Đ đã một lần mua 200.000 đồng ma túy “đá” của Phan Ngọc A và sử dụng một mình hết. Đ không đưa ma túy cho Ngọc A, Đ không biết và không liên quan đến số ma túy mà Công an thu giữ của Ngọc A.

Cơ quan điều tra tiến hành cho đối chất, nhưng Phan Ngọc A, Lê Văn H, Nguyễn Đức H và Bùi Minh Đ đều giữ nguyên lời khai.

Tại phiên tòa Phan Ngọc A thừa nhận như nội dung trên và khai mục đích mang số ma túy trong người đi bán để lấy tiền chi tiêu, bản thân bị cáo hiện không có nghề nghiệp và thu nhập; đây là lần đầu tiên bị cáo nhờ H tìm người mua ma túy thì bị bắt giữ cùng số vật chứng nêu trên. 05 viên nén màu hồng mà cơ quan Công an đã thu giữ dưới mặt đường gần nơi bị cáo, H và H bị bắt giữ; bị cáo không biết là của ai và số viên nén này không phải của bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 184/CT-VKS ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố Phan Ngọc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào hồi 03 giờ 00 phút ngày 08/8/2018 tại khu vực trước cửa nhà số 527 T, quận L, H, Phan Ngọc A đã có hành vi cất giữ trái phép 6,1256 gam Ketamine với mục đích để bán thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Do đó, Viện kiểm

sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Ngọc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Ngọc A mức án từ 03 đến 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Do bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng và là người sử dụng ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng vỏ bao gói số ma túy còn lại sau giám định, 01 cân điện tử, 02 con dao bấm, 01 điện thoại di động màu đen mất pin đã hỏng và 01 túi sách có dây đeo màu đen. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen đã cũ nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần dân sự.

Đối với lời khai của Bùi Minh Đ về việc đã mua 200.000 đồng ma túy của Phan Ngọc A vào khoảng tháng 6/2018 và đã sử dụng hết, nhưng Ngọc A không thừa nhận bán ma túy cho Đ. Tuy nhiên, ngoài lời khai của Đ thì không còn chứng cứ nào khác do vậy chưa đủ cơ sở để kết luận; nên không đề nghị Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Đối với Nguyễn Đức H, theo lời khai của H là người nhận lời đến xem đề mua ma túy của Ngọc A, nhưng H không thừa nhận, ngoài lời khai của H thì không còn chứng cứ nào khác, do vậy chưa đủ cơ sở kết luận; nên không đề nghị Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Đối với Lê Văn H là người nhận lời Ngọc A tìm người mua ma túy, tuy nhiên lời khai của H về việc H nhận lời đến mua ma túy lại mâu thuẫn với lời khai của H. Khi gặp nhau cả ba không bàn bạc gì về việc mua bán ma túy, H không biết Ngọc A có ma túy trong người; do vậy chưa đủ căn cứ khởi tố Lê Văn H; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân tiếp tục xác minh làm rõ, đủ căn cứ xử lý sau; nên không đề Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Đối với Bùi Minh Đ, quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xác định là người đưa 6,1256 gam Ketamine cho Ngọc A, ngoài lời khai của Ngọc A thì không còn chứng cứ nào khác; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục xác minh làm rõ, nên không đề Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Đối với 05 viên nén màu hồng cân nặng 0,4924g là Methamphetamine, thu giữ ở mặt đường gần vị trí xe mô tô của H bị đổ, hiện tại kết quả điều tra chưa xác định

được của ai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục lưu giữ, thu thập tài liệu, xử lý sau; nên không đề Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 16M2-3226 và 01 điện thoại di động cùng số tiền 860.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Đức H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã trả lại cho H; nên không đề Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của Lê Văn H, quá trình điều tra xác định là tài sản của H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã trả lại cho H; nên không đề Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Đối với 01 áo sơ mi ngắn tay cổ trắng, màu ghi có chàm trắng thu giữ của Phan Ngọc A; 01 áo phông ngắn tay, trên có hình đầu hổ - cá thu giữ của Lê Văn H; 01 áo sơ mi ngắn tay có cổ màu đen rách ở phần vai phải có hình tròn, hình vuông thu giữ của Nguyễn Đức H. Quá trình điều tra chưa xác định nguồn gốc 05 viên nén màu hồng cân nặng 0,4924g là Methamphetamine, thu giữ ở mặt đường gần vị trí xe mô tô của H bị đổ là của ai, nên cơ quan điều tra tiếp tục lưu giữ, thu thập tài liệu điều tra xử lý sau; do vậy không đề Hội đồng xét xử xét giải quyết.

Bị cáo tự bào chữa: Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay tranh luận với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa và công nhận lời luận tội đúng hành vi phạm tội, không bị oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác tại hồ sơ và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 03 giờ 00 phút ngày 08/8/2018 tại khu vực trước

cửa nhà số 527 T, quận L, H, Phan Ngọc A đã có hành vi cất giữ trái phép 6,1256 gam Ketamine với mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng và luận tội bị cáo Phan Ngọc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội.

[4] Bị cáo là người hiểu, biết tác hại của ma túy, biết pháp luật xử lý nghiêm khắc đối với những hành vi liên quan đến ma túy nhưng vì hám lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là đối tượng từ tỉnh khác về Hải Phòng để thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo khai nhận là người nghiện ma túy; qua đó cho thấy bị cáo là người có ý thức coi thường pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi lượng hình.

[6] Từ những phân tích trên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo, để bị cáo có thời gian cách ly ma túy và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Bị cáo không có tài sản riêng, không có công việc và thu nhập ổn định; là người sử dụng ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Lượng Ketamine trong 02 nilon cơ quan Công an thu giữ của bị cáo khi bắt giữ có tổng khối lượng 6,1256 gam, sau khi lấy đi giám định lượng còn lại 5,5774 gam và toàn bộ bao bì được niêm phong lại trong bì thư theo dấu niêm phong số: 450/2018/PC54. Xét đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 cân điện tử, 02 con dao bấm; 01 điện thoại di động màu đen mất pin đã hỏng và 01 túi sách có dây đeo màu đen thu giữ của bị cáo, xét đây là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen đã cũ, qua tài liệu có tại hồ sơ thể hiện và bị cáo khai đã dùng để liên lạc với Đ trong việc liên quan đến ma túy; nên giao lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân để tiếp tục điều tra làm rõ về việc mua bán trái phép chất ma túy giữa bị cáo với Đ.

[11] Đối với lời khai của Bùi Minh Đ về việc đã mua 200.000 đồng ma túy của Phan Ngọc A vào khoảng tháng 6/2018 và đã sử dụng hết, nhưng Ngọc A không thừa nhận bán ma túy cho Đ. Tuy nhiên, ngoài lời khai của Đ thì không còn chứng cứ nào khác do vậy chưa đủ cơ sở để kết luận; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xét giải quyết.

[12] Đối với Nguyễn Đức H, theo lời khai của H là người nhận lời đến xem để mua ma túy của Ngọc A, nhưng H không thừa nhận, ngoài lời khai của H thì không còn chứng cứ nào khác, do vậy chưa đủ cơ sở kết luận; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xét giải quyết.

[13] Đối với Lê Văn H là người nhận lời Ngọc A tìm người mua ma túy, tuy nhiên lời khai của H về việc H nhận lời đến mua ma túy lại mâu thuẫn với lời khai của H. Khi gặp nhau cả ba không bàn bạc gì về việc mua bán ma túy, H không biết Ngọc A có ma túy trong người; hiện tại H đã vắng mặt tại địa phương. Do vậy chưa đủ căn cứ khởi tố Lê Văn H; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân tiếp tục xác minh làm rõ, đủ căn cứ xử lý sau; nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

[14] Đối với Bùi Minh Đ, quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xác định là người đưa 6,1256 gam Ketamine cho Ngọc A, ngoài lời khai của Ngọc A thì không còn chứng cứ nào khác; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục xác minh làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

[15] Đối với 05 viên nén màu hồng cân nặng 0,4924g là Methamphetamine, thu giữ ở mặt đường gần vị trí xe mô tô của H bị đổ, hiện tại kết quả điều tra chưa xác định được của ai ngoài Thông báo kết quả giám biệt nguồn hơi số 1043/TB-PK20 ngày 10/8/2018 của Phòng Cảnh sát Cơ động Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Nguồn hơi thu từ 02 vỏ túi nilon màu trắng viền đỏ, kích thước 05x05cm đồng nhất với nguồn hơi thu từ áo sơ mi ngắn tay thu giữ của Nguyễn Đức H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục lưu giữ, thu thập tài liệu, xử lý sau; nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

[16] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 16M2-3226 và 01 điện thoại di động cùng số tiền 860.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Đức H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã trả lại cho H; nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

[17] Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của Lê Văn H, quá trình điều tra xác định là tài sản của H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã trả lại cho H; nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

[18] Đối với 01 áo sơ mi ngắn tay cổ trắng, màu ghi có chàm trắng thu giữ của Phan Ngọc A; 01 áo phông ngắn tay, trên có hình đầu hổ - cá thu giữ của Lê Văn H; 01 áo sơ mi ngắn tay có cổ màu đen rách ở phần vai phải có hình tròn, hình vuông thu giữ của Nguyễn Đức H để giám biệt nguồn hơi; quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc 05 viên nén màu hồng cân nặng 0,4924g là Methamphetamine là của ai nên Cơ quan Điều tra tiếp tục lưu giữ, thu thập tài liệu điều tra xử lý sau. Do vậy Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

- Về án phí:

[19] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt: Phan Ngọc A 45 (bốn mươi lăm) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 09/8/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư có dấu niêm phong số: 450/2018/PC54, bên trong là 5,5774 gam Katemine còn lại sau giám định và vỏ bao bì; 02 con dao bấm; 01 cân điện tử; 01 điện thoại di động màu đen mất pin đã hỏng và 01 túi sách có dây đeo màu đen thu giữ của bị cáo.

Giao lại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận Lê Chân 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen đã cũ, để tiếp tục điều tra làm rõ về việc mua bán trái phép chất ma túy giữa bị cáo với Bùi Minh Đ.

(Theo biên bản giao, nhận tài sản, vật chứng ngày 21 tháng 11 năm 2018).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ vào Điều 2, 26 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND thành phố;
- VKSND Quận Lê Chân;
- Công an Quận Lê Chân + PV 27;
- Bị cáo + THA phạt tù + PC81;
- Chi cục THADS Quận Lê Chân;
- Sở tư pháp;
- UBND p. Q, Tp. H;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Lộc